HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:191 /BCTT-KTNS	*Hải Dương, ngày 05 tháng 12 năm 2023*

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc chấp thuận thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện một số dự án, công trình năm 2024 trên địa bàn tỉnh

(Báo cáo tại kỳ họp thứ 19 - HĐND tỉnh khoá XVII)

Sau khi nghiên cứu các Tờ trình[1] kèm Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện một số dự án, công trình năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

I. Về kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và rà soát danh mục dự án quá thời hạn

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023

Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thị xã, thành phố được phê duyệt thực hiện là 1.666 công trình, dự án với tổng số diện tích là 6.821,4 ha; ước thực hiện đến 31/12 được 723 công trình, dự án, với diện tích là 3.607,36 ha; đạt 43,3 % số công trình, dự án và đạt 52,9% diện tích đất theo kế hoạch được duyệt[2]. Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã thực hiện theo đúng danh mục, chỉ tiêu sử dụng đất đã được phê duyệt, đảm bảo căn cứ pháp lý, qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

2. Kết quả rà soát danh mục dự án quá thời hạn

Quá trình chuẩn bị cho công tác lập danh mục dự án công trình có nhu cầu thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh đã tiến hành rà soát những dự án, công trình không có khả năng thực hiện và đề nghị hủy bỏ 130 công trình, dự án với diện tích đất thu hồi là 77,07 ha, diện tích chuyển đổi đất trồng lúa là 12,7 ha (*Chi tiết phụ lục số đính kèm*).

---

[1] Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 01/12/2023, Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 05/12/2023.

[2] Trong đó: tỷ lệ đất khu công nghiệp là 75,8%; đất cụm công nghiệp là 55,7%; đất giao thông là 55,2%; đất ở tại đô thị là 53,1%; đất ở tại nông thôn 43,1%; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp là 54,5%; đất nông nghiệp khác 81,3%.

II. Về nội dung Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện một số dự án, công trình năm 2024

1. Thẩm quyền ban hành

Tại khoản 1 Điều 58 và khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 có quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh trong việc chấp thuận thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa, dưới 20ha đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để thực hiện các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Do đó, việc HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc chấp thuận thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình năm 2024 trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung

UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi 1.039,12 ha để thực hiện 358 dự án, công trình và cho phép chuyển mục đích sử dụng 555,23 ha đất trồng lúa và 4,42 ha đất rừng phòng hộ để thực hiện 337 dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

Trong danh mục các công trình, dự án UBND tỉnh đề nghị thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất (*để thực hiện 25 dự án, công trình*) và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (*để thực hiện 22 dự án, công trình*) chưa có trong quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng đã có trong dự thảo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và cần thiết phải triển khai ngay trong năm. Đây là các dự án đầu tư công, công trình công cộng (*giao thông, giáo dục, thể thao, năng lượng,tôn giáo, nghĩa địa, mở rộng trụ sở ủy ban nhân dân xã, phường để xây dựng nhà làm việc công an xã*), đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất về chủ trương.

Do vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, xem xét thông qua danh mục thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng phòng hộ do UBND tỉnh trình.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

3. Một số kiến nghị, đề xuất

Ban Kinh tế - Ngân sách kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương một số nội dung sau:

- Kiểm soát chặt chẽ số diện tích đất lúa đề nghị chuyển mục đích sử dụng trong cả giai đoạn đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu đã được phân bổ theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025.

- Rà soát, kiểm tra đôn đốc các dự án đã được chấp thuận đầu tư, cấp phép đầu tư thực hiện thủ tục đất đai theo đúng quy định; đồng thời kiểm tra, xử lý thu hồi đối với các dự án không có khả năng thực hiện.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án, công trình đã được phê duyệt đảm bảo theo kế hoạch, hoàn thành các thủ tục đất đai.

Sau khi quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chỉ đạo các địa phương khẩn trương điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án theo đúng quy định. Bố trí nguồn lực thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và chuyển mục đích sử dụng đất bảo đảm tiến độ.

- Hạn chế thu hồi, chuyển đổi mục đích đất sản xuất ngoài khu, cụm công nghiệp. Thực hiện chủ trương thu hút đầu tư các doanh nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp và việc bố trí quỹ đất phải đảm bảo quy hoạch và chỉ tiêu phân bổ đất cụ thể cho các địa phương.

- Đối với 25 công trình chưa có trong quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đề nghị UBND tỉnh chỉ thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất khi các công trình, dự án đủ điều kiện theo đúng quy định.

- Dự kiến tổng kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các công trình, dự án đầu tư công theo quy định tại Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

III. Về Dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung của Dự thảo Nghị quyết. Dự thảo Nghị quyết được soạn thảo đáp ứng yêu cầu về trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư. Phù hợp với đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự họp;
- Lưu VP.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Trịnh Thúy Nga